

Số: 4/NQ-HĐND

Châu Thành, ngày 01 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân  
huyện Châu Thành khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH  
KHÓA XII – KỶ HỌP THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND ngày 20/11/2015;  
Xét Tờ trình số 10/TTr-HĐND, ngày 23/6/2021 của Thường trực Hội đồng  
nhân dân huyện về việc ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Châu  
Thành khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân  
dân huyện.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (đính kèm Nội quy).

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khóa XII, kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 01/7/2021./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND Tỉnh;
- Như Điều 2;
- TT. HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Phòng, ban, ngành đoàn thể huyện;
- TT. HĐND các xã, thị Trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT. *hac*

**CHỦ TỊCH**  
  
**Huỳnh Công Lập**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Châu Thành, ngày 01 tháng 7 năm 2021*

## **NỘI QUY**

### **Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành khóa XII, nhiệm kỳ 2021 -2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành – Kỳ họp thứ Nhất)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

Kỳ họp Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của HĐND huyện. Tại kỳ họp, HĐND huyện thảo luận và ra nghị quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

#### **2. Khai mạc, bế mạc kỳ họp của HĐND huyện**

2.1. HĐND huyện họp mỗi năm ít nhất hai kỳ.

HĐND huyện quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ Nhất của HĐND huyện đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

HĐND huyện họp chuyên đề khi Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

HĐND huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện thì HĐND quyết định họp kín.

Kỳ họp HĐND huyện được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện tham gia.

Ngày khai mạc kỳ họp thứ Nhất của mỗi khóa HĐND huyện do Chủ tịch HĐND huyện khóa trước quyết định chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày bầu cử đại biểu HĐND huyện.

Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND huyện quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày, kỳ họp chuyên đề chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

2.2. Chủ tịch HĐND huyện khai mạc và bế mạc kỳ họp. Tại kỳ họp thứ Nhất của mỗi khóa HĐND huyện, Chủ tịch HĐND huyện khóa trước khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

2.3. Trước khi Chủ tịch HĐND huyện khai mạc và sau khi Chủ tịch HĐND huyện bế mạc kỳ họp, HĐND huyện làm lễ chào cờ.

### **3. Chủ tọa kỳ họp, phiên họp HĐND huyện**

Chủ tịch HĐND huyện khai mạc và bế mạc kỳ họp, chủ tọa phiên họp HĐND huyện, bảo đảm thực hiện chương trình kỳ họp và những quy định về kỳ họp HĐND huyện. Phó Chủ tịch HĐND huyện giúp Chủ tịch HĐND huyện trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch HĐND huyện.

### **4. Trách nhiệm của đại biểu HĐND huyện**

4.1. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của HĐND huyện, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện.

4.2. Đại biểu HĐND huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và báo cáo trước với Chủ tịch HĐND huyện. Trường hợp đại biểu HĐND huyện không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực HĐND huyện phải báo cáo HĐND huyện để bãi nhiệm đại biểu HĐND đó. Danh sách đại biểu HĐND huyện không tham dự kỳ họp HĐND huyện được ghi vào biên bản kỳ họp HĐND huyện. Danh sách đại biểu HĐND huyện vắng mặt phiên họp được ghi vào biên bản phiên họp.

4.3. Khi dự kỳ họp HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện phải đeo phù hiệu đại biểu và sử dụng trang phục theo quy định.

4.4. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp theo quy định của pháp luật; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của HĐND huyện.

## **Chương II**

### **CHUẨN BỊ KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **5. Họp liên tịch thống nhất thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp HĐND huyện**

Chậm nhất là 60 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND huyện chủ trì tổ chức họp liên tịch với UBND huyện; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban HĐND huyện; Chánh án Tòa án nhân dân huyện; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện và các cơ quan liên quan để thống nhất dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao các cơ quan chuẩn bị nội dung trình kỳ họp HĐND huyện.

#### **6. Chương trình kỳ họp HĐND huyện**

6.1. Căn cứ vào Nghị quyết của HĐND huyện, theo đề nghị của Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện dự kiến chương trình kỳ họp HĐND huyện.

Chương trình kỳ họp thứ Nhất của HĐND huyện khóa mới do Thường trực HĐND huyện khóa trước dự kiến. Trong trường hợp tại kỳ họp thứ Nhất, lồng ghép nội dung kỳ họp thường lệ giữa năm thì Thường trực HĐND huyện khóa trước phân công Ban của HĐND khóa trước thẩm tra các nội dung trong dự kiến chương trình kỳ họp thứ Nhất của HĐND huyện khóa mới. Ban của HĐND huyện khóa trước báo cáo Thường trực HĐND huyện khóa trước để xem xét tại kỳ họp thứ Nhất của HĐND huyện khóa mới.

6.2. Dự kiến chương trình kỳ họp và giấy mời của HĐND huyện được gửi đến đại biểu HĐND huyện chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

6.3. HĐND huyện quyết định chương trình kỳ họp. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện, HĐND huyện quyết định sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp đã được thông qua.

## **7. Theo dõi, đôn đốc việc chuẩn bị báo cáo và các tài liệu trình HĐND huyện**

7.1. UBND huyện, các cơ quan liên quan chuẩn bị và gửi báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và các tài liệu có liên quan trình kỳ họp đúng thời gian quy định pháp luật và theo nội dung chương trình kỳ họp HĐND huyện của Thường trực HĐND huyện.

7.2. Chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, cơ quan trình dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án gửi đến Ban của HĐND huyện được phân công để thẩm tra. Trường hợp các báo cáo, đề án, tờ trình dự thảo Nghị quyết gửi chậm thời gian quy định (trừ trường hợp đặc biệt do Thường trực HĐND huyện quyết định), các Ban HĐND huyện có quyền từ chối thẩm tra, đồng thời báo cáo để kỳ họp HĐND huyện xem xét, quyết định.

7.3. Chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, Ban của HĐND huyện gửi báo cáo thẩm tra đến Thường trực HĐND huyện.

7.4. Tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND huyện phải được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

7.5. Chủ tịch HĐND huyện quyết định những tài liệu được lưu hành tại kỳ họp của HĐND huyện.

7.6. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp HĐND huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

## **8. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án**

8.1. Các Ban HĐND huyện thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công.

8.2. Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án; yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về nội dung thẩm tra; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án.

8.3. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được thực hiện theo trình tự quy định tại khoản 2, Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015.

## **9. Khách mời tham dự kỳ họp HĐND huyện**

9.1. Đại diện Thường trực HĐND và UBND tỉnh Trà Vinh, đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Châu Thành.

9.2. Thành viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện không phải là đại biểu HĐND huyện được mời tham dự các kỳ họp HĐND huyện; có trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của HĐND huyện khi thảo luận về những vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách. Người được mời tham dự kỳ họp HĐND được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách nếu được Chủ tọa phiên họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của HĐND huyện hoặc Chủ tọa phiên họp.

9.3. Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được mời tham dự các phiên họp công khai của HĐND huyện khi bàn về các vấn đề có liên quan.

9.4. Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, khách quốc tế, cơ quan báo chí và công dân có thể được tham dự các phiên họp công khai của HĐND huyện.

9.5. Danh sách khách mời, chế độ sử dụng tài liệu và vị trí chỗ ngồi của khách mời tham dự kỳ họp do Thường trực HĐND huyện quyết định trên cơ sở xem xét đề nghị của Chánh Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện.

## **10. Công tác thư ký phục vụ kỳ họp của HĐND huyện**

10.1. Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thư ký phục vụ kỳ họp của HĐND huyện.

10.2. Nhiệm vụ của công tác thư ký phục vụ kỳ họp của HĐND huyện:

10.2.1. Lập danh sách đại biểu HĐND có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;

10.2.2. Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;

10.2.3. Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến phát biểu của đại biểu tại cuộc họp Tổ đại biểu và phiên họp toàn thể;

10.2.4. Tham mưu Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục tại kỳ họp;

10.2. 5. Giúp Chủ tọa kỳ họp cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp.

### **11. Tài liệu phục vụ kỳ họp của HĐND huyện**

11.1. Tài liệu kỳ họp gồm tài liệu thuộc hồ sơ của các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án theo quy định của pháp luật và các tờ trình thuộc nội dung của kỳ họp.

Tài liệu kỳ họp HĐND huyện (trước kỳ họp, tại kỳ họp và sau kỳ họp) được Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện chuyên văn bản giấy đến đại biểu HĐND huyện; các Phòng, ban ngành huyện, xã, thị trấn; khách mời tỉnh sẽ được phát tài liệu giấy tại phiên khai mạc kỳ họp.

11.2. Tài liệu phục vụ kỳ họp được gửi đến Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện trước 07 ngày, để Văn phòng gửi đại biểu HĐND huyện chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

11.3. Căn cứ quy định của pháp luật hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan, Chánh Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện ban hành danh mục tài liệu thu hồi tại kỳ họp theo sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐND huyện tại kỳ họp.

### **12. Thông tin về kỳ họp của HĐND huyện**

12.1. Chánh Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung và thời gian tổ chức kỳ họp của HĐND huyện, hoạt động của HĐND huyện tại kỳ họp.

12.2. Đại diện cơ quan báo chí, thông tấn được tạo điều kiện thuận lợi để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp của HĐND huyện và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

## **Chương III**

### **PHIÊN HỌP TẠI KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **13. Hình thức làm việc tại kỳ họp của HĐND huyện**

13.1. HĐND huyện thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong chương trình kỳ họp đã được thông qua.

13.2. Các phiên họp tại kỳ họp của HĐND huyện được tiến hành công khai, trừ trường hợp HĐND huyện quyết định họp kín.

13.3. HĐND huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện cùng cấp hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện thì HĐND huyện quyết định họp kín.

13.4. Chủ tọa các phiên họp tại kỳ họp của HĐND huyện có trách nhiệm điều hành phiên họp, bảo đảm thực hiện đúng chương trình kỳ họp đã được HĐND huyện thông qua và những quy định về kỳ họp HĐND huyện.

#### **14. Phiên họp toàn thể của HĐND huyện**

14.1. HĐND huyện nghe trình bày về các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể.

Để tiết kiệm thời gian của kỳ họp, tại Hội nghị liên tịch trước kỳ họp giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các ngành có liên quan sẽ thống nhất những văn bản trình bày tóm tắt hoặc không trình bày tại kỳ họp; văn bản gửi đại biểu tự nghiên cứu có giá trị pháp lý như văn bản trình bày tại kỳ họp.

14.2. Tại kỳ họp thứ Nhất của mỗi khóa HĐND, Chủ tịch HĐND huyện khóa trước chủ tọa các phiên họp toàn thể của HĐND huyện cho đến khi HĐND huyện bầu ra Chủ tịch HĐND huyện khóa mới.

## **15. Thảo luận tại kỳ họp**

15.1. Tại kỳ họp HĐND huyện, Chủ tọa kỳ họp điều hành việc thảo luận của đại biểu HĐND huyện. Việc thảo luận được tiến hành như sau:

15.1.1. Đại biểu HĐND huyện đăng ký phát biểu; Chủ tọa kỳ họp mời từng đại biểu phát biểu;

15.1.2. Đại biểu HĐND huyện phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá 02 lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 phút. Trường hợp HĐND huyện cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa kỳ họp quyết định;

15.1.3. Trường hợp đại biểu HĐND huyện đã đăng ký mà chưa được phát biểu thì ghi lại ý kiến gửi Thư ký phục vụ kỳ họp HĐND huyện để tổng hợp báo cáo Chủ tọa kỳ họp.

15.2. Trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND huyện xem xét, quyết định. Khi cần thiết, HĐND huyện yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu HĐND huyện quan tâm. Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản kỳ họp HĐND huyện.

## **16. Chất vấn và xem xét chất vấn tại kỳ họp HĐND huyện**

Đại biểu HĐND huyện có quyền chất vấn Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện. Người bị chất vấn phải trả lời về những vấn đề mà đại biểu HĐND huyện chất vấn.

16.1. Phiên họp chất vấn được tiến hành theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

16.2. Mỗi lần chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu chất vấn không quá 5 phút. Người trả lời chất vấn của một đại biểu không quá 10 phút. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn hoặc yêu cầu người có trách nhiệm liên quan trả lời, làm rõ nội dung chất vấn.

Chủ tọa có quyền nhắc trong trường hợp đại biểu HĐND huyện nêu chất vấn không đúng nội dung phiên chất vấn hoặc quá thời gian quy định, người trả lời chất

vấn không đúng trọng tâm nội dung chất vấn của đại biểu HĐND huyện hoặc quá thời gian quy định.

### **17. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể HĐND huyện**

17.1. HĐND huyện quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu HĐND huyện không được biểu quyết thay cho đại biểu HĐND huyện khác.

17.2. HĐND huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau:

17.2.1. Biểu quyết công khai bằng hình thức giơ tay;

17.2.2. Bỏ phiếu kín.

17.3. Trình tự biểu quyết tại kỳ họp được tiến hành như sau:

17.3.1. Chủ tọa kỳ họp nêu rõ nội dung cần biểu quyết;

17.3.2. Đại biểu HĐND huyện biểu quyết;

17.3.3. Chủ tọa kỳ họp công bố kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng giơ tay. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

### **18. Biên bản kỳ họp của HĐND huyện**

Kỳ họp của HĐND huyện phải được ghi biên bản.

Thư ký phục vụ kỳ họp của HĐND huyện giúp HĐND huyện ghi biên bản kỳ họp. Biên bản kỳ họp gồm bản ghi tổng hợp nội dung và quá trình diễn biến của kỳ họp và biên bản các cuộc thảo luận tại Tổ đại biểu HĐND huyện đối với phiên họp có phân tổ thảo luận.

Biên bản kỳ họp của HĐND huyện ghi đầy đủ những ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của HĐND huyện tại kỳ họp và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu.

Thư ký Tổ đại biểu HĐND huyện ghi biên bản thảo luận Tổ đại biểu HĐND huyện. Nội dung biên bản phản ánh đầy đủ những ý kiến phát biểu của đại biểu HĐND huyện và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu HĐND huyện được chuyển đến Tổ đại biểu HĐND huyện.

Biên bản kỳ họp của HĐND huyện do Chủ tịch HĐND huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu HĐND huyện do Tổ trưởng và thư ký của Tổ ký tên.

### **19. Bảo đảm trật tự tại kỳ họp của HĐND huyện**

Các đại biểu HĐND huyện và khách mời tham dự kỳ họp của HĐND huyện có trách nhiệm giữ trật tự, tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành tại kỳ họp của HĐND huyện; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự, không tự do đi lại, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp; tôn trọng các đại biểu HĐND huyện, các cá nhân khác, các cơ quan, tổ chức tại kỳ họp.



## **20. Lưu trữ tài liệu kỳ họp của HĐND huyện**

Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp HĐND huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

## **Chương IV QUYẾT ĐỊNH CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **21. Ban Kiểm phiếu**

21.1. Chủ tọa kỳ họp giới thiệu nhân sự đề HĐND huyện bầu Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu có từ ba đến năm thành viên gồm Trưởng ban và các Ủy viên là đại biểu HĐND huyện nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thành viên của Ban kiểm phiếu không đồng thời là người có tên trong danh sách đề HĐND huyện bầu các chức danh thuộc thẩm quyền. Trường hợp thành viên của Ban kiểm phiếu ứng cử hoặc được giới thiệu ứng cử để bầu giữ một trong các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban, Phó Trưởng ban; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND huyện; Hội thẩm nhân dân huyện hoặc là người mà HĐND huyện đưa ra lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Chủ tọa kỳ họp đề nghị thành viên đó rút khỏi Ban kiểm phiếu. Chủ tọa kỳ họp đề nghị HĐND huyện xem xét, quyết định việc bầu bổ sung thành viên của Ban kiểm phiếu.

21.2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ phổ biến, hướng dẫn thủ tục, trình tự bỏ phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử và kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo HĐND huyện kết quả bỏ phiếu tại kỳ họp. Ban kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau:

21.2.1. Người được quá nửa số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số đại biểu HĐND huyện và được nhiều phiếu hơn thì trúng cử;

21.2.2. Trong trường hợp cùng một chức vụ mà nhiều người được số phiếu ngang nhau và đạt quá nửa số phiếu so với tổng số đại biểu HĐND huyện thì Hội đồng nhân dân huyện bầu lại chức vụ này trong số những người được số phiếu ngang nhau. Trong số những người được bầu lại, người được số phiếu nhiều hơn là người trúng cử; nếu bầu lại mà nhiều người vẫn được số phiếu ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử;

21.2.3 Việc miễn nhiệm phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành;

21.2.4 Việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND huyện biểu quyết tán thành.

Ban kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi việc bầu, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đã hoàn thành.

Trường hợp một kỳ họp tiến hành nhiều lần bỏ phiếu kín, Ban kiểm phiếu đã được HĐND huyện quyết định thành lập trong lần bỏ phiếu trước tiếp tục làm việc trong các lần bỏ phiếu tiếp theo.

## **22. Bầu các chức danh của HĐND, UBND, Hội thẩm nhân dân**

Tại kỳ họp thứ Nhất, HĐND huyện bầu các chức danh theo trình tự quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019; Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016, Nghị định số 69/2020/NĐ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 quy định số lượng Phó Chủ tịch UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên UBND và Nghị quyết số 1213/2016/UBTVQH13, ngày 13/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm.

## **23. Từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu**

HĐND huyện xem xét việc từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu theo Điều 84 và khoản 3 Điều 89 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương.

## **24. Trình tự HĐND huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do HĐND huyện bầu**

24.1. HĐND huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban theo trình tự sau:

24.1.1. Thường trực HĐND huyện lập tờ trình đề nghị HĐND huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban tại kỳ họp (kèm theo dự thảo nghị quyết);

24.1.2. HĐND huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban;

24.1.3. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó trưởng ban bằng hình thức biểu quyết, công khai hoặc bỏ phiếu kín do HĐND huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này;

24.1.4. HĐND huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

24.2. HĐND huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND và Ủy viên UBND huyện:

24.2.1. Quy trình, thủ tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định số lượng Phó Chủ tịch

UBND và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên UBND;

24.2.2. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND và Ủy viên UBND huyện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do HĐND huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì lập Ban Kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu các chức danh này;

24.2.3 HĐND huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND và Ủy viên UBND huyện.

24.3. HĐND huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân theo trình tự sau: theo quy định tại Điều 90 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Hội thẩm nhân dân có thể được miễn nhiệm vì lý do sức khỏe hoặc lý do chính đáng khác. Hội thẩm bị bãi nhiệm khi có vi phạm về phẩm chất đạo đức hoặc có hành vi vi phạm pháp luật không còn xứng đáng làm Hội thẩm nhân dân. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 86 của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân như sau:

24.3.1. Chánh án Tòa án nhân dân huyện sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, đề nghị HĐND huyện miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

24.3.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện lập tờ trình đề nghị HĐND huyện xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân tại kỳ họp;

24.3.3. HĐND huyện xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

24.3.4. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do HĐND huyện quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu chức danh này;

24.3.5. HĐND huyện biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân huyện.

## **25. Cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện**

25.1. Việc cho thôi làm nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện được tiến hành theo trình tự sau:

25.1.1. Đại biểu HĐND huyện gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực HĐND huyện;

25.1.2. Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện;

HĐND huyện cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín;

25.1.3. HĐND huyện thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu HĐND huyện xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu có thể phát biểu ý kiến.

25.2. Thường trực HĐND huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và đại biểu đó biết Nghị quyết của HĐND huyện về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND huyện.

25.3. Đại biểu HĐND huyện thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày HĐND huyện thông qua Nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

## **26. Bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện**

26.1. HĐND huyện bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện theo trình tự sau:

26.1.1. Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện;

HĐND huyện bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện bằng hình thức bỏ phiếu kín.

26.1.2. HĐND huyện thảo luận, biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu HĐND huyện bị đề nghị bãi nhiệm có thể phát biểu ý kiến.

Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành.

26.2. Thường trực HĐND huyện thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và người bị bãi nhiệm biết Nghị quyết của HĐND về việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện.

## **Chương V XEM XÉT, THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT, BÁO CÁO, ĐỀ ÁN TRÌNH KỲ HỌP**

### **27. Xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp**

27.1. Việc xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp thường lệ và kỳ họp cuối nhiệm kỳ thực hiện theo Điều 85 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; Điều 137 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015.

27.2. Theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; Điều 136 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015, trừ báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện.

## **28. Trình tự soạn thảo, hồ sơ xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án tại kỳ họp**

28.1. Đối với các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp HĐND huyện, UBND huyện có trách nhiệm chuẩn bị và chỉ đạo cơ quan tham mưu xây dựng dự thảo đúng trình tự thủ tục và gửi hồ sơ liên quan theo đúng thời gian quy định tại các Điều 133, 134, 137 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, để các Ban của HĐND huyện tiến hành thẩm tra trước khi trình HĐND huyện xem xét, quyết định.

28.2. Ban của HĐND huyện có quyền từ chối thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án nếu cơ quan trình không gửi hồ sơ đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo luật định, thời gian quy định và báo cáo lý do với Thường trực HĐND huyện.

## **Chương VI NHỮNG ĐẢM BẢO CHO KỶ HỌP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

### **29. Tiếp công dân và tiếp nhận đơn, thư của công dân**

Tổ chức việc tiếp công dân và tiếp nhận đơn, thư của công dân trong thời gian diễn ra kỳ họp của HĐND huyện do Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện đảm nhiệm.

**30.** Những nội dung không quy định trong Nội quy này thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, Quy chế hoạt động của HĐND huyện Châu Thành, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **31. Các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức kỳ họp**

Các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức kỳ họp do Văn phòng cấp ủy và HĐND - UBND huyện đảm nhiệm dưới sự chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện.